

# TỘI PHẠM XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM TẠI VIỆT NAM

TRẦN CÔNG PHÀN\*

## 1. Tình hình tội phạm xâm hại tình dục trẻ em

Trong những năm qua, tội phạm xâm hại trẻ em nói chung, cũng như xâm hại tình dục trẻ em nói riêng (như tội hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu với trẻ em, dâm ô với trẻ em) có xu hướng ngày càng gia tăng cả về số vụ và người bị hại; quy mô phạm tội, phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, liều lĩnh; tính chất, mức độ phạm tội ngày càng nghiêm trọng và phức tạp.

Theo Báo cáo của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về những vấn đề liên quan đến nội dung chất vấn tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV ngày 05/6/2018 thì: Trẻ em bị xâm hại tình dục bởi người thân trong gia đình (bố đẻ, bố dượng, anh, em họ...) là 21,3%; bởi thầy giáo, nhân viên Nhà trường là 6,2%; bởi người quen, hàng xóm là 59,9%; người lạ chỉ chiếm 12,6%.

Theo thống kê của Bộ Công an, mặc dù chỉ là phần nhỏ so với thực tế nhưng mỗi năm trung bình có 1.600 - 1.800 vụ xâm hại trẻ em được phát hiện, trong số 1.000 vụ xâm hại tình dục đa số nạn nhân là nữ ở độ tuổi 12-15 (chiếm 57,46%). Tuy nhiên, số trẻ em dưới 6 tuổi bị xâm hại là vấn đề rất đáng báo động, chiếm tới 13,2%. Đặc biệt, người bị hại trong vụ hiếp dâm còn quá nhỏ tuổi, việc xâm hại tình dục làm người bị hại mang thai và sinh con. Đa số người bị hại chưa thành niên là con các gia đình nghèo, gia đình đông con gặp khó khăn về kinh tế; sinh sống ở khu vực nông thôn; trẻ em lang thang, trẻ mồ côi sống

trong các làng SOS và trẻ sơ sinh không có người trông nom tại các cơ sở sản khoa<sup>1</sup>.

Nhiều vụ án xảy ra có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự suy đồi đạo đức, coi thường sức khỏe và nhân phẩm của trẻ em, gây bức xúc, phẫn nộ trong dư luận xã hội, như: Bố đẻ hiếp dâm con gái ruột, anh trai hiếp dâm em gái, chồng hiếp dâm con riêng của vợ, ông ngoại hiếp dâm cháu, nhiều người hiếp dâm một người... Điển hình là các vụ:

- Vụ Phạm Minh Trí (sinh năm 1991), Phan Thành Dương và Nguyễn Thành Lâm (sinh năm 1970) hiếp dâm rồi giết chết cháu Đ.L.T.A (sinh ngày 25/7/2001). Ngày 20/7/2013, TAND thành phố Cần Thơ đã xử phạt bị cáo Phạm Minh Trí mức án tử hình về tội "Giết người", 20 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em", tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo Trí phải chấp hành hình phạt chung là tử hình; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Lâm tử hình về tội "Giết người", 15 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em", tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lâm phải chấp hành hình phạt chung là tử hình. Riêng Phan Thành Dương treo cổ tự tử tại trại tạm giam, nên Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định đình chỉ điều tra đối với Phan Thành Dương.

- Vụ Bùi Văn Tám (sinh năm 1991) hiếp dâm em B.T.T.H (sinh ngày 30/6/1998, cùng

\* Tiến sĩ, Phó Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

<sup>1</sup> Trung tâm Pháp lý của trẻ em, Báo cáo đánh giá các điều khoản về người chưa thành niên vi phạm pháp luật và người bị hại, người làm chứng là người chưa thành niên, Hà Nội, tháng 01. 2011.

trú tại xóm Trang Trên 3, xã Tân Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình) là em cùng cha khác mẹ với Tám. Ngày 17/4/2013, bị cáo Bùi Văn Tám đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 10 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”.

- Vụ Vũ Văn Quỳnh công tác tại Công an thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng có hành vi dâm ô là chặn đường để thực hiện hành vi sò ngực đối với nhiều cháu học sinh nữ trên địa bàn xã trong khoảng thời gian từ tháng 8/2012 đến tháng 9/2012. Ngày 17/7/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt bị cáo Vũ Văn Quỳnh 30 tháng tù về tội “Dâm ô với trẻ em”.

- Vụ Dương Quốc Bốn (sinh ngày 10/12/1937, trú tại Xóm Bình, xã Thạch Hưng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) trong khoảng thời gian từ tháng 12/2007 đến tháng 02/2008 đã nhiều lần dụ dỗ để thực hiện hành vi giao cấu với cháu T.T.T (sinh ngày 20/7/1993, trú cùng xóm với Bốn) tại nhà của Bốn, làm cháu T mang thai và đã sinh con. Sau mỗi lần giao cấu, Dương Quốc Bốn cho cháu T từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Ngày 04/9/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã xử phạt bị cáo Dương Quốc Bốn 42 tháng tù giam về tội “Giao cấu với trẻ em”.

- Gần đây nhất là Vụ án Hữu Bê, 58 tuổi có hành vi dâm ô với bé gái 13 tuổi là hàng xóm xảy ra tại tỉnh Cà Mau, làm cháu gái phải tự tử; vụ án Nguyễn Khắc Thủy (77 tuổi, ngụ chung cư LakeSide A, phường Nguyễn An Ninh, TP Vũng Tàu) bị khởi tố và đưa ra xét xử tội dâm ô trẻ em. Đây là vụ án gây bức xúc dư luận trong một thời gian dài, việc thu thập, đánh giá chứng cứ tương đối khó khăn, vụ án có nhiều bị hại, thời gian xảy ra vụ việc kéo

dài từ năm 2012 đến 2016, khi xảy ra chỉ có một mình đối tượng và nạn nhân, có nạn nhân gia đình không hợp tác, không đưa bị hại đến cơ quan điều tra...

Theo thống kê và tổng hợp báo cáo của 63 VKSND tỉnh, thành phố, trong tổng các vụ án xâm hại trẻ em thì chiếm nhiều nhất là các vụ án xâm hại tình dục (hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô, mua dâm). Theo thống kê của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UNICEF khu vực Đông Á - Thái Bình Dương được công bố tại buổi tọa đàm “Chính sách về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng” thì số trẻ bị xâm hại tình dục chiếm đến hơn 80% tổng số vụ xâm hại trẻ em.

### 2. Kết quả khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử tội phạm xâm hại tình dục trẻ em

Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định các tội về xâm hại tình dục trẻ em gồm 04 tội: Hiếp dâm trẻ em (Điều 112); Cưỡng dâm trẻ em (Điều 114); Giao cấu với trẻ em (Điều 115); Dâm ô đối với trẻ em (Điều 116).

Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định các tội về xâm hại tình dục trẻ em gồm 05 tội: Hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Điều 142); Cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (Điều 144); Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (Điều 145); Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi (Điều 146); Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm (Điều 147).

Theo số liệu thống kê của Cục Thống kê và CNTT, VKSND tối cao, từ năm 2007 đến năm 2017 đã khởi tố, truy tố và xét xử đối với loại tội phạm xâm hại tình dục trẻ em như sau:

Tội phạm xâm hại tình dục trẻ em	Khởi tố	Truy tố	Xét xử
Tội hiếp dâm trẻ em (Điều 112):	6,478 vụ/7,028 bị cáo	6113 vụ/6985 bị cáo	5907 vụ/6739 bị cáo
Tội cưỡng dâm người trẻ em (Điều 114):	33 vụ/40 bị cáo	36 vụ/43 bị cáo	33 vụ/38 bị cáo
Tội giao cấu với trẻ em (Điều 115):	6,520 vụ/6,436 bị cáo	6116 vụ/6358 bị cáo	6043 vụ/6301 bị cáo
Tội dâm ô đối với trẻ em (Điều 116):	1,963 vụ/1,931 bị cáo	1911 vụ/1936 bị cáo	1857 vụ/1886 bị cáo
Tổng số	14,994 vụ/15,435 bị cáo	14,176 vụ/15322 bị cáo	13840 vụ/14964 bị cáo

(Nguồn: Theo số liệu thống kê của Cục Thống kê và Công nghệ thông tin, VKSNDTC)

Diễn biến tình hình tội phạm xâm hại tình dục trẻ em thể hiện theo bảng số liệu sau:

Năm	Khởi tố (vụ)	Truy tố (vụ)	Xét xử (vụ)
2007	1.115	1.063	1.080
2008	1.079	1.065	1.034
2009	902	837	766
2010	1.141	1.029	1.009
2011	1.494	1.399	1.320
2012	1.494	1.399	1.320
2013	1.783	1.706	1.584
2014	1.869	1.751	1.742
2015	1.661	1.580	1.571
2016	1.321	1.344	1.387
2017	1.384	1.295	1.232

(Nguồn: Theo số liệu thống kê của Cục Thống kê và Công nghệ thông tin, VKSNDTC)

### 3. Những khó khăn, vướng mắc trong đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em

Có thể nói, tình trạng tội phạm xâm hại tình dục trẻ em có xu hướng ngày càng gia

tăng, trở thành vấn nạn nhức nhối của xã hội. Thủ đoạn của loại tội phạm nguy hiểm này rất tinh vi, chúng thường lợi dụng sự thân quen, sự non trẻ của bị hại, sự thiếu quan tâm của cha mẹ để thực hiện hành vi phạm tội. Đa số các đối tượng phạm tội là những người trong nhà như bố dượng, bác, chú, thậm chí là anh em, bố đẻ... Đặc biệt hơn, có rất nhiều vụ lạm dụng tình dục trẻ em nhưng nạn nhân không tố cáo.

Thực tế, những vụ xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại về tình dục đều để lại hậu quả rất nặng nề. Người bị hại không chỉ bị tổn thương về thể chất mà còn luôn sống trong sợ hãi và sự ám ảnh, nhất là các em gái nhỏ tuổi rất khó hòa nhập lại với cộng đồng. Do thể chất chưa phát triển hoàn thiện nên khi bị xâm hại, hành vi này không những có ảnh hưởng rất lớn đến hành vi mà còn gây ra tác động tới sự phát triển của các em trong suốt cuộc đời. Các em thường gặp phải nhiều vấn đề sức khỏe khác nhau. Theo Tiến sĩ, bác sĩ Nguyễn Bá Quyết - Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Trung ương thì có không ít bé gái bị xâm hại tình dục, sau này có chồng nhưng không thể sinh con, không được làm mẹ, không phải vì lý do liên quan chức năng sinh sản. Ông

từng khám cho một phụ nữ lấy chồng suốt bốn năm nhưng không thể gần gũi chồng vì cơ thể luôn “phản ứng” với những ám ảnh từ ngày thơ bé. Cũng có trường hợp đã mang thai nhưng lại không thể sinh nở một cách suôn sẻ vì tử cung không co giãn, do những “phản xạ có điều kiện” từ tâm lý...

Các tài liệu liên quan đến các hậu quả tâm lý của người chưa thành niên bị xâm hại về thể chất cho thấy một loạt các ảnh hưởng sâu sắc như: ảnh hưởng đến sự điều chỉnh, mô hình gắn kết không an toàn và không điển hình, giảm các mối quan hệ bạn bè, tăng sự chống đối hoặc cách ly xã hội và không đạt kết quả cao trong học tập. Người chưa thành niên bị xâm hại về thể chất biểu hiện nhiều bệnh tâm thần như: Trầm cảm, rối loạn hành vi, rối loạn tăng động giảm chú ý (ADHD), rối loạn thách thức chống đối, phân ly và rối loạn stress sau sang chấn (PTSD).

Nhìn chung, những sang chấn về tâm sinh lý của người chưa thành niên sau khi bị xâm hại không những có ảnh hưởng rất lớn đến hành vi mà còn gây ra tác động tới sự phát triển của họ suốt cuộc đời.

*Trong thực tiễn giải quyết các vụ việc, vụ án về xâm hại tình dục trẻ em gặp những khó khăn, vướng mắc như sau:*

- Tội phạm xâm hại tình dục trẻ em thường là loại tội phạm ẩn, mang tính truy xét, rất ít trường hợp bị bắt quả tang. Đa số các vụ việc khi người bị hại trốn được và có đơn tố cáo thì tội phạm mới bị phát hiện. Việc thu thập chứng cứ chủ yếu dựa vào lời khai người bị hại cũng như lời khai nhận tội của đối tượng phạm tội, ít có người làm chứng, nếu những người này không khai nhận thì rất khó khăn cho việc chứng minh, xử lý tội phạm.

- Có nhiều trường hợp người bị hại

không kịp thời tố giác hành vi phạm tội vì các lý do khác nhau (không thỏa thuận được việc bồi thường mới tố cáo, tâm lý e ngại...); khó khăn cho việc điều tra, thu thập chứng cứ quan trọng ban đầu, đặc biệt là thu thập các dấu vết, vật chứng để giám định (lông, tóc, tinh dịch...). Nhiều trường hợp người bị hại, gia đình người bị hại không biết cách thu giữ, bảo quản vật chứng cần thiết để giao nộp cho cơ quan chức năng, nên đã tạo điều kiện để người thực hiện hành vi phạm tội có đủ thời gian xóa dấu vết.

- Sau khi bị xâm hại một thời gian dài, người bị hại và gia đình người bị hại mới tố cáo hành vi của người phạm tội do sợ danh dự, nhân phẩm của bản thân và gia đình bị ảnh hưởng. Do đó, việc thu thập chứng cứ gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là những vụ xâm hại về tình dục như vết thương đã lành, vùng kín bị hóa sẹo, không thu được tinh dịch... nên rất khó để xác định người bị hại có bị xâm hại tình dục hay không và ai là người thực hiện hành vi phạm tội.

- Xuất phát từ đặc điểm của vụ án xâm hại tình dục, nguồn chứng cứ và những thông tin phản ánh về hành vi phạm tội của những người thực hiện tội phạm rất hạn chế. Sự việc phạm tội thường xảy ra trong khoảng thời gian và không gian hẹp, có rất ít người trực tiếp chứng kiến mà chủ yếu là chỉ có người bị hại và người thực hiện hành vi phạm tội là biết rõ sự việc. Vì vậy, việc thu thập chứng cứ làm căn cứ để khởi tố vụ án, khởi tố bị can gặp rất nhiều khó khăn.

- Xuất phát từ phía người bị hại: Có vụ án mặc dù tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ quan điểm và khẳng định hành vi phạm tội của đối tượng xâm hại tình dục, nhưng do người bị hại và đối tượng thực hiện hành vi phạm tội có tình

cảm với nhau, tự nguyện thực hiện hành vi giao cấu nên trong quá trình giải quyết vụ án, người bị hại đã một mực bảo vệ bị can, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị can; hoặc là do giữa gia đình bị can và gia đình bị hại đã thỏa thuận thống nhất với nhau nên trong quá trình giải quyết vụ án người bị hại đã thay đổi lời khai, phủ nhận lời khai trước đó.

- Xuất phát từ phía gia đình người bị hại: Khi sự việc xâm hại mới xảy ra, gia đình người bị hại rất phẫn nộ với người thực hiện hành vi phạm tội nên họ rất tích cực, chủ động trong hoạt động tố cáo tội phạm với cơ quan có thẩm quyền. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, họ lại có tâm lý e dè do sợ dư luận, sợ sự việc sẽ ảnh hưởng đến tương lai, hạnh phúc của đứa trẻ hoặc do tác động của người thực hiện hành vi phạm tội nên họ lại thay đổi yêu cầu giải quyết vụ việc.

- Năng lực, trình độ của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Giám định viên và phương tiện kỹ thuật phục vụ cho việc điều tra, giám định, xử lý tội phạm này còn những hạn chế.

#### **4. Giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc**

*Một là*, tăng cường trách nhiệm trong công tác giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố; đảm bảo mọi tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố phải được tiếp nhận, giải quyết kịp thời, triệt để, đúng pháp luật, hạn chế thấp nhất việc bỏ lọt tội phạm.

*Hai là*, các cơ quan bảo vệ pháp luật phải nêu cao tinh thần, trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm. Đối với các vụ việc đã xảy ra, tập trung làm tốt công tác động viên tư tưởng đối với nạn nhân

và gia đình; huy động lực lượng, phương tiện khẩn trương thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm để điều tra làm rõ toàn bộ hành vi phạm tội và mở rộng điều tra, kiên quyết đấu tranh không để lọt tội phạm. Đối với các vụ việc còn tồn đọng, chưa giải quyết, phải tổ chức rà soát, hệ thống lại và tập trung lực lượng, phương tiện đẩy nhanh tiến độ điều tra, không để vụ việc phức tạp, kéo dài, gây bức xúc, lo lắng trong nhân dân.

*Ba là*, tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo địa phương, nhất là đối với những địa phương có tội phạm xâm hại tình dục trẻ em xảy ra nhiều, địa bàn khó khăn, phức tạp.

*Bốn là*, chủ động phối hợp giữa các cơ quan tư pháp Trung ương thống nhất hướng dẫn các quy định còn vướng mắc, bất cập trong thi hành Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

*Năm là*, tăng cường trao đổi thông tin; nghiên cứu, tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm; tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, trình độ cho Điều tra viên, Kiểm sát viên, Giám định viên.

*Sáu là*, nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân, mở rộng trợ giúp pháp lý; xây dựng và hoàn thiện hệ thống bảo vệ trẻ em bằng các biện pháp tuyên truyền, giáo dục ý thức cảnh giác, phát hiện sớm, tự phòng ngừa các hoạt động xâm hại và hỗ trợ tư vấn pháp lý khi cần thiết là một biện pháp cần làm. Khi bị xâm hại, nạn nhân và gia đình phải trình báo ngay cho cơ quan Công an để được hỗ trợ, tư vấn giải quyết, tránh bỏ lọt tội phạm. Quan trọng nhất là gia đình cùng Nhà trường cần giáo dục, trang bị kỹ năng sống cho các em; phổ biến những kiến thức về giới tính một cách khéo léo, lành mạnh nhằm góp phần phòng chống lạm dụng tình dục trẻ em./.